

## **Học tập cuốn sách của Hồ Chủ tịch: Về xây dựng Đảng**

**Chúng ta nguyện quán triệt sâu sắc lời dạy của Bác vào hành động cụ thể của mình**

### **Phan Tiến Tích**

Học thuyết Mác-Lênin về xây dựng Đảng là ánh sáng soi đường cho giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới trong quá trình tổ chức và xây dựng Đảng tiên phong của mình. Hồ Chủ tịch đã tiếp thụ và truyền bá học thuyết Mác-Lênin về xây dựng Đảng kiểu mới của giai cấp vô sản vào Việt-nam. Người đã ra sức hoạt động để chuẩn bị thành lập Đảng ta. Năm 1930, Người đã thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương. Từ đó, Hồ Chủ tịch không ngừng xây dựng, rèn luyện Đảng ta, đưa Đảng ta vượt qua muôn ngàn thử thách gian nan, phát triển thành một đội ngũ vững mạnh gồm trên một triệu đảng viên như ngày nay.

Trong gần nửa thế kỷ qua, từ khi tìm thấy con đường cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin cho đến trước phút cuối cùng của đời mình, Hồ Chủ tịch luôn luôn chăm lo tổ chức, xây dựng và rèn luyện Đảng ta. Hồ Chủ tịch đã để lại cho Đảng và nhân dân ta những lời dạy vô cùng quý giá về xây dựng Đảng. Đó là học thuyết xây dựng Đảng của chủ nghĩa Mác-Lênin đã được Hồ Chủ tịch và Đảng ta vận dụng sáng tạo ở Việt-nam, đã được thực tiễn cách mạng Việt-nam chứng minh tính chính xác khoa học và sức sống dồi dào của nó.

Những tác phẩm và những bài phát biểu của Hồ Chủ tịch về xây dựng Đảng là những văn kiện quan trọng vạch ra cho Đảng ta đường lối xây dựng Đảng trong 40 năm qua và mãi mãi về sau. Những bài nói và viết của Hồ Chủ tịch rất cô đọng, nhưng quan điểm thì thật rõ ràng và phong phú, thể hiện đầy đủ những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin về xây dựng Đảng. Trong hàng trăm bài nói

và viết đó, nhà xuất bản Sự thật đã chọn một số bài cơ bản tập hợp lại trong cuốn **VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG\***.

Sau đây, chúng tôi giới thiệu những quan điểm cơ bản của Hồ Chủ tịch về xây dựng Đảng được thể hiện trong cuốn sách này để giúp bạn đọc tìm hiểu, học tập và làm theo lời dạy của Bác.

I

Trước hết, Hồ Chủ tịch vạch rõ **vai trò quyết định của Đảng** trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta. Hồ Chủ tịch đã phân tích tình hình xã hội Việt-nam trước khi Đảng ra đời, vạch rõ bản chất và vai trò của các giai cấp trong xã hội Việt-nam: giai cấp phong kiến địa chủ thì đã đầu hàng và câu kết với đế quốc, giai cấp tư sản thì một bộ phận cam tâm làm tay sai cho đế quốc, còn những người tư sản dân tộc thì tuy có tinh thần yêu nước trong chừng mực nào đó, nhưng non yếu, chỉ mong tìm đường thoả hiệp với thực dân Pháp để tìm một chỗ đứng trong xã hội; các tầng lớp tiểu tư sản tuy có tinh thần yêu nước, căm thù thực dân, phong kiến, nhưng tư tưởng bẻ tắc, không có đường ra và dễ hoang mang, dao động trước sự khủng bố khốc liệt của kẻ thù; còn giai cấp vô sản Việt-nam thì bị ba tầng áp bức, bóc lột của đế quốc, phong kiến và tư sản, có tinh thần cách mạng triệt để và luôn luôn liên minh với nông dân, đi đầu phong trào giải quyết dân tộc ở nước ta. Sẵn có truyền thống yêu nước quật cường của dân tộc, lại chịu ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga và phong trào công nhân quốc tế, giai cấp công nhân Việt-nam sớm giác ngộ về vai trò lịch sử của mình, Lịch sử đã trao cho giai cấp công nhân Việt-nam vai trò tiên phong lãnh đạo nhân dân Việt-nam trong sự nghiệp giải phóng đất nước.

Mang sứ mệnh lịch sử vĩ đại đó, giai cấp công nhân Việt-nam cần có sự lãnh đạo của một Đảng tiên phong.

Lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và thực tiễn đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân ta đã giúp Hồ Chủ tịch sớm thấy rõ **vai trò quyết định** của Đảng đối với mọi thắng lợi của cách mạng Việt-nam. Ngay sau khi tìm thấy ở chủ nghĩa

---

\* Cuốn *Về xây dựng Đảng* do Nhà xuất bản Sự thật xuất bản tháng 9 năm 1970.

Mác-Lênin con đường giải phóng giai cấp, giải phóng đào tạo và đứng hẳn trong hàng ngũ những người cộng sản, Hồ Chủ tịch đã nhận thức sâu sắc về vai trò lịch sử của Đảng và ra sức hoạt động nhằm chuẩn bị cho sự ra đời của đảng vô sản cách mạng ở Việt-nam. Bởi vì, Người nhận rõ rằng: ***“Cách mệnh trước hết phải có cái gì? Trước hết phải có Đảng cách mệnh để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với đào tạo bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững, cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy.*** (trang 11)<sup>(\*)</sup>. Trong quá trình xây dựng và rèn luyện Đảng ta, Người đã từng nhấn mạnh: “Đảng ví như cái máy phát điện, các công việc trên (công tác quân sự, chính quyền, kinh tế, tài chính, chinh đốn các đoàn thể quần chúng,... - P.T.T.) ví như những ngọn đèn, máy mạnh thì đèn sáng” (trang 38). Và trước lúc vĩnh biệt chúng ta, điều căn dặn đầu tiên của Người là “Trước hết nói về Đảng - Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến lên từ thắng lợi này đến thắng lợi khác” (trang 176). Rõ ràng nhờ sự lãnh đạo của Đảng và của Hồ Chủ tịch. Cách mạng Việt-nam đã và đang giành được nhiều thắng lợi vĩ đại, vang dội thế giới.

***Tính chất của Đảng*** là vấn đề cơ bản đầu tiên, là nguyên lý trọng yếu nhất về xây dựng Đảng. Bất kỳ công tác nào, từ việc vạch ra đường lối, nhiệm vụ chính trị, xác định phương hướng xây dựng tổ chức, tư tưởng đến các phong trào cụ thể khác về xây dựng Đảng, đều đòi hỏi phải nắm vững và quán triệt tính chất của Đảng.

Đảng ta ra đời và phát triển trong một nước vốn là thuộc địa, nửa phong kiến, kinh tế còn lạc hậu, sản xuất nông nghiệp phân tán, chiếm ưu thế, công nghiệp không phát triển, số lượng giai cấp công nhân không nhiều. Phong trào công nhân phát triển, đồng thời với phong trào yêu nước rộng lớn, sôi nổi của đông đảo quần chúng nhân dân lao động, nhất là nông dân. Cuộc đấu tranh giải phóng

---

<sup>(\*)</sup> Những câu trích dẫn có kèm theo số trang trong bài này đều lấy từ cuốn *Về xây dựng Đảng*.

dân tộc, giành và giữ gìn độc lập, tự do là nhiệm vụ cấp bách nhất của các giai cấp làm cách mạng.

Trong tình hình ấy, dễ có sự mơ hồ về **tính chất giai cấp** của Đảng. Đã có thời kỳ (mới lập Đảng), có một số người cho Đảng ta là đảng của những người lao khổ nói chung; hoặc có một số đồng chí chúng ta còn nhiều nhận thức lệch lạc khác về tính chất giai cấp của Đảng. Hồ Chủ tịch, ngay từ đầu, trong *Lời kêu gọi nhân dân thành lập Đảng cộng sản Đông Dương* (1930), Người đã khẳng định: Đảng ta “là đảng của giai cấp công nhân. Đảng sẽ đấu đắ giai cấp vô sản lãnh đạo cách mạng để đấu tranh cho quyền lợi của toàn thể nhân dân bị áp bức bóc lột” (trang 12). Nói về **tính tiên phong của Đảng**, Người vạch rõ: “Đảng ta là một đội ngũ tiên tiến nhất và tổ chức chặt chẽ nhất của giai cấp công nhân, là người lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân lao động” (trang 71).

Khẳng định và giữ vững tính chất giai cấp vô sản của Đảng là một vấn đề thuộc về nguyên tắc. Song, không thể vì thế mà trở thành hẹp hòi, biệt phái trong khi vận dụng nguyên tắc. Trên các mặt: đường lối, chính sách, hoạt động thực tiễn, công tác tổ chức và công tác tư tưởng, Đảng phải luôn luôn là người *đại biểu trung thành cho lợi ích sống còn và nguyện vọng chân chính của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của cả dân tộc*. Về mặt này, Hồ Chủ tịch đã chỉ ra rất rõ: “Chính vì Đảng lao động Việt Nam là đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là đảng của dân tộc Việt Nam” (trang 60).

Không phải ngẫu nhiên mà Hồ Chủ tịch đưa ra kết luận đó. Trong lịch sử cách mạng Việt Nam, phong trào công nhân gắn bó chặt chẽ với phong trào yêu nước. Đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc kết hợp với nhau rất chặt chẽ. Độc lập dân tộc, tự do dân chủ là nguyện vọng tha thiết, là mục tiêu cấp bách chung của toàn thể nhân dân và giai cấp công nhân Việt Nam. Tiến lên chủ nghĩa xã hội vừa là ước mong của công nhân, vừa là ước mong của những người lao động khác.

Ngay từ đầu, Hồ Chủ tịch đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào việc giải quyết những yêu cầu cấp bách của cách mạng Việt Nam. Người đã kết hợp

nhuần nhuyễn cuộc đấu tranh dân tộc với đấu tranh giai cấp, kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Hấp thụ tư tưởng vĩ đại của Hồ Chủ tịch, Đảng ta luôn luôn giương cao ngọn cờ dân tộc và dân chủ, phát huy truyền thống quật cường, anh dũng của dân tộc và truyền thống tốt đẹp của giai cấp công nhân thế giới, đồng thời dũng cảm và kiên trì đưa cách mạng Việt Nam tiến lên của chủ nghĩa xã hội. Đảng ta thật sự đại biểu cho ý chí của toàn dân tộc và rất xứng đáng với lòng tin cậy hoàn toàn của nhân dân.

Chúng ta đặc biệt lưu ý luận điểm nổi tiếng của Hồ Chủ tịch: “*Chủ nghĩa Mác - Lê-nin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn tới việc thành lập Đảng cộng sản Đông Dương vào đầu năm 1930*” (trang 88). Kết luận đó nói lên đặc điểm của sự hình thành Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam. Đồng thời, phản ánh mối quan hệ khăng khít giữa phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở nước ta, phản ánh sự kết hợp tất yếu giữa cuộc đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đặc điểm này có ảnh hưởng quan trọng đến nhiều mặt trong công tác xây dựng Đảng. Chúng ta cần thấy rõ điều đó để ra sức phát huy những nhân tố tích cực, khắc phục nhược điểm, nắm vững và vận dụng đúng đắn nguyên lý xây dựng Đảng phù hợp với đặc điểm của Việt Nam.

## II

Tính chất giai cấp và tính chất tiên phong của Đảng phải được quán triệt trên cả hai mặt **chính trị, tư tưởng** và **tổ chức**.

Sự vững mạnh của Đảng về mặt **chính trị, tư tưởng** biểu hiện ở trình độ nhận thức của Đảng về lý luận Mác - Lê-nin và sự vận dụng lý luận đó vào hoàn cảnh thực tiễn của nước mình để vạch ra đường lối chính trị của Đảng. Trong quá trình hoạt động chuẩn bị thành lập Đảng, Hồ Chủ tịch đã khẳng định: “*Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt*” (trang 11). Đó là chủ nghĩa Mác - Lê-nin, “*chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất*” (trang 11), nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng. Hồ Chủ tịch

còn nói: *“Ngọn đuốc lý luận Mác - Lê-nin và kinh nghiệm Cách mạng tháng Mười vĩ đại soi sáng con đường cách mệnh Việt-nam”* (trang 82).

Dưới sự lãnh đạo thiên tài của Hồ Chủ tịch, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào thực tiễn của cách mạng Việt Nam, đề ra **đường lối chính trị** đúng đắn, phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng. Đường lối mà Đảng và Hồ Chủ tịch vạch ra là đoàn kết mọi lực lượng của dân tộc trên cơ sở liên minh công nông dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, đoàn kết phe xã hội chủ nghĩa và mọi lực lượng chống chủ nghĩa đế quốc trên thế giới; dùng bạo lực cách mạng để lật đổ ách thống trị của thực dân, phong kiến, thành lập chính quyền cách mạng, thực hiện dân tộc độc lập, người cày có ruộng, tiến lên chủ nghĩa xã hội và góp phần vào sự nghiệp cách mạng thế giới. Đường lối đó là phương hướng hành động đúng đắn của toàn Đảng, toàn dân ta, là nền tảng cho sự phát triển của Đảng ta về mọi mặt.

Hồ Chủ tịch không chỉ chăm lo đến việc xây dựng đường lối chung của Đảng, mà còn luôn luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên: Bất cứ hoạt động ở ngành nào, địa phương nào hay phụ trách bất cứ một công tác gì do Đảng, chính quyền và đoàn thể giao cho, đều phải nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, chịu khó đi sâu, đi sát cơ sở, để hiểu rõ tình hình chiến đấu, sản xuất, đời sống của nhân dân, tình hình các chi bộ và các đoàn thể quần chúng, tình hình công tác chính quyền, quản lý kinh tế... đồng thời luôn luôn tổng kết và rút kinh nghiệm công tác. Do đó mà luôn luôn có chủ trương, biện pháp đúng đắn và kịp thời.

Hồ Chủ tịch hết sức coi trọng việc giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin cho cán bộ, đảng viên, nhằm nâng cao trình độ và năng lực nắm vững và tổ chức thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Người dạy: cán bộ, đảng viên *“có học tập lý luận Mác - Lê-nin mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm được tốt công tác Đảng giao phó”* (trang 79). Người còn phát động nhiều đợt chỉnh huấn trong Đảng, nhằm không ngừng *“nâng cao tư tưởng và trình độ chính trị của đảng viên và*

*cán bộ, làm cho đảng viên và cán bộ theo đúng quan điểm và lập trường vô sản”* (trang 63).

Đường lối chính trị đúng đắn của Đảng là phương hướng hành động của toàn Đảng, toàn dân ta. Nhưng đường lối chính trị đó phải thông qua hệ thống **tổ chức** chặt chẽ và công tác tổ chức thiết thực của Đảng thì mới có thể trở thành sức mạnh vật chất, trở thành hành động cách mạng. Vì vậy, trong quá trình xây dựng Đảng, Hồ Chủ tịch luôn luôn giữ vững mối quan hệ hữu cơ giữa hai mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Khi kiểm điểm quá trình xây dựng Đảng, Hồ Chủ tịch nêu rõ: Vì chưa tích cực học tập chủ nghĩa Mác - Lê-nin, nên trình độ lý luận và trình độ tư tưởng của cán bộ, đảng viên còn kém, ảnh hưởng không tốt đến công tác tổ chức; mặt khác, nếu công tác chính trị, tư tưởng tốt, nhưng công tác tổ chức kém thì không bảo đảm việc thi hành đúng đường lối chính trị của Đảng, làm cho đường lối, chính sách của Đảng chỉ ở trên giấy tờ, không biến thành sức mạnh trong hành động cách mạng của quần chúng.

**Xây dựng Đảng về tổ chức** là không ngừng củng cố cơ cấu tổ chức của Đảng từ Trung ương đến cơ sở, làm cho Đảng trở thành một khối đoàn kết, thống nhất theo nguyên tắc tổ chức và quy luật phát triển của Đảng.

Đảng ta là một khối thống nhất về tư tưởng và tổ chức. Chính nhờ đoàn kết chặt chẽ mà Đảng đã vượt qua bao thử thách hiểm nghèo, giữ vững và phát triển tổ chức, xứng đáng là hạt nhân của khối đại đoàn kết toàn dân.

Hồ Chủ tịch đặc biệt quan tâm đến việc củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Người nghiêm khắc lên án những hành động gây chia rẽ, bè phái, những người có đầu óc địa phương, cục bộ và lối làm việc tản mạn. Người dạy: *“Sức mạnh của Đảng ở sự **đoàn kết nhất trí**”* (trang 126), *“Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”* (trang 129). Vì vậy, *“các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”* (trang 176).

Chống lại lối đoàn kết một chiều, xuê xoa nhau, miễn sao cho yên ổn, thuận hoà, Người vạch rõ: Muốn giữ vững đường lối, chính sách, nguyên tắc của Đảng,

muốn giáo dục phẩm chất và đạo đức cho đảng viên đoàn kết phải đi đôi với đấu tranh, phải dùng tự phê bình và phê bình để củng cố khối đoàn kết và “*muốn thật sự đoàn kết phải có dân chủ thật sự trong Đảng*” (trang 130), phải dựa trên “*tình đồng chí thương yêu lẫn nhau*” (trang 176).

Để củng cố tổ chức đảng, mọi hoạt động của các cấp bộ và các cơ quan của Đảng phải tuân theo **nguyên tắc tổ chức và kỷ luật** của Đảng.

Đảng ta tổ chức theo nguyên tắc **tập trung dân chủ** và có kỷ luật nghiêm minh và tự giác. Nội dung của nguyên tắc này là bảo đảm việc lãnh đạo tập trung trên cơ sở dân chủ và thực hiện dân chủ dưới sự lãnh đạo tập trung. Dân chủ để phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của cán bộ, đảng viên. Tập trung để bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng, hành động và để giữ gìn kỷ luật của Đảng. Dựa vào nguyên tắc đó, Hồ Chủ tịch vạch rõ: Đảng ta “*phải làm đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách*” (trang 123). Nguyên tắc này đòi hỏi trong Đảng “*nội bộ phải thật sự đoàn kết. Mọi việc đều phải bàn bạc một cách dân chủ và tập thể. Khi đã quyết định rồi thì phân phối công tác phải rạch ròi, giao cho một hoặc mấy đồng chí phụ trách làm đến nơi, đến chốn*” (trang 123).

Đối với từng cán bộ, đảng viên, Người yêu cầu: “*Khi chưa có quyết định thì tha hồ bàn cãi. Nhưng khi đã quyết định rồi thì không được bàn cãi nữa, có bàn cãi cũng chỉ là để bàn cách thi hành cho được, cho nhanh, không phải để đề nghị không thực hiện. Phải cấm chỉ những hành động tự do quá trớn ấy*”, “*mệnh lệnh cấp trên đưa xuống thì phải tuyệt đối phục tùng và triệt để thi hành*”<sup>(1)</sup>.

Hồ Chủ tịch nghiêm khắc lên án mọi biểu hiện tự do, vô kỷ luật. Người vạch rõ: để cho Đảng thống nhất về tư tưởng và hành động, trong Đảng phải thi hành kỷ luật nghiêm minh. Đó là “*kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác*” (trang 39), chính nhờ kỷ luật đó mà “*Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người*” (trang 39). Và “*Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới*” (trang 21), không trừ cấp nào, người nào.

---

<sup>(1) (2)</sup> Hồ Chí Minh: *Tuyển tập*, Sự thật, 1960, trang 341, 579.



Quy luật phát triển của Đảng là **tự phê bình và phê bình** thường xuyên và nghiêm túc. Người chỉ rõ: “Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình” (trang 21), “*thật thà phê bình và thành khẩn tự phê bình là thứ vũ khí sắc bén nhất để sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm. Vì vậy, chẳng những chúng ta phải thực hiện mở rộng phê bình và tự phê bình trong Đảng, mà chúng ta còn phải hoan nghênh những lời phê bình thành thật của nhân dân*”<sup>(2)</sup>. Muốn được như vậy, mỗi người phải: “*Xuất phát từ đoàn kết mà phê bình và tự phê bình, phê bình và tự phê bình để đi đến đoàn kết hơn nữa*”<sup>(3)</sup>. Đảng chú trọng mở rộng và khuyến khích phê bình, tự phê bình trong Đảng, nhất là phê bình từ dưới lên, từ trong Đảng đến quần chúng. Đảng chống lại mọi hiện tượng hạn chế dân chủ, trấn áp những người phê bình thẳng thắn. Đồng thời, Người phê phán những biểu hiện của tư tưởng tư sản và tiểu tư sản sợ hãi đấu tranh, sợ hãi tự phê bình và phê bình.

Để giữ vững và phát triển tổ chức đảng, bảo đảm việc thi hành nguyên tắc tổ chức và kỷ luật của Đảng, Đảng còn phải tăng cường **công tác kiểm tra**. “*Vì kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm trọn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng và tổ chức*” (trang 133). Hồ Chủ tịch vạch rõ nhiệm vụ của Đảng là “*phải nghiêm ngặt kiểm tra*” (trang 23) sự thi hành đường lối, chính sách của Đảng, “*kiên quyết chống lại cái thói nghị quyết một đường, thi hành một nẻo*” (trang 23). Sự kiểm tra thường xuyên giúp cán bộ, đảng viên tránh được khuyết điểm, phát huy ưu điểm, giữ vững tính đảng.

Để làm tốt công tác kiểm tra, Đảng phải tăng cường giáo dục tinh thần tự nguyện, tự giác cho cán bộ, đảng viên. Những người làm công tác kiểm tra càng phải gương mẫu trong việc chấp hành kỷ luật của Đảng.

### III

Trong việc xây dựng hệ thống tổ chức của Đảng, Hồ Chủ tịch rất quan tâm đến **công tác xây dựng chi bộ**.

---

<sup>(3)</sup> Hồ Chí Minh: *Những lời kêu gọi*, tập 4, 1958, trang 79.

Người dạy: “*Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt*” (trang 158). Thật vậy, chi bộ là sợi dây nối liền Đảng với nhân dân. Mọi đường lối, chính sách của Đảng chỉ có thể biến thành sức mạnh khi được chi bộ tiếp thụ, truyền đạt cho quần chúng và lãnh đạo quần chúng thực hiện. Nhân dân cũng chỉ thông qua chi bộ để phản ánh cho Đảng những tâm tư, nguyện vọng tha thiết nhất của mình. Bởi vậy, chi bộ phải làm sao đáp ứng được yêu cầu bức thiết của Đảng và đòi hỏi thiết tha, chính đáng của nhân dân. Người đã nhiều lần nhắc nhở: “*Muốn làm nhà cho tốt phải xây nền cho vững. Muốn thực hiện kế hoạch tốt phải chăm lo củng cố chi bộ. Thực tế cho thấy chỗ nào chi bộ tốt, công việc trôi chảy; chỗ nào chi bộ yếu, công việc xộc xệch*”<sup>(4)</sup>. Công việc cách mạng ngày càng khó khăn, phức tạp, nếu chi bộ không được củng cố và phát triển mạnh về mọi mặt thì không thể theo kịp sự biến đổi nhanh chóng của cuộc sống, không hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo quần chúng thực hiện đường lối, chính sách của Đảng.

Trong thời kỳ chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay, nhiệm vụ của chi bộ là phải lãnh đạo tốt sản xuất, chiến đấu và tổ chức đời sống của quần chúng. Làm việc đó, Đảng đòi hỏi mỗi người vừa phải có những hiểu biết về khoa học, kỹ thuật. Việc củng cố và xây dựng chi bộ phải gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, và thước đo chất lượng của chi bộ chính là ở chỗ xem có hoàn thành thành nhiệm vụ chính trị đó hay không. Hồ Chủ tịch nhấn mạnh: “*Trong thời kỳ kháng chiến, đảng viên nào và chi bộ nào đánh giặc giỏi, tức là tốt, đánh giặc yếu, tức là kém. Ngày nay, miền Bắc nước ta đang xây dựng chủ nghĩa xã hội, đảng viên nào và chi bộ nào sản xuất và lãnh đạo sản xuất tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy tốt. Nếu sản xuất và lãnh đạo sản xuất không tốt, tức là đảng viên và chi bộ ấy kém*” (trang 121).

Người nhắc nhở các cấp uỷ đảng phải luôn luôn theo dõi giúp đỡ các chi bộ phấn đấu vươn lên, Các tỉnh uỷ, thành uỷ, huyện uỷ “*phải đi sâu đi sát đến các*

---

<sup>(4)</sup> Hồ Chí Minh: *Những lời kêu gọi*, tập 6, 1962, trang 137.

*chi bộ, cần phải giúp đỡ các chi bộ một cách thiết thực và thường xuyên”* (trang 144), nhằm nâng cao chất lượng lãnh đạo của chi bộ.

Trong quá trình xây dựng Đảng, Hồ Chủ tịch luôn luôn gắn liền công tác xây dựng chi bộ với việc rèn luyện, giáo dục đảng viên. Người nói: *“Đảng viên tốt thì chi bộ mới tốt. Muốn đảng viên tốt thì chi bộ phải thường xuyên giáo dục mỗi đồng chí nhiệm vụ đảng viên là gì? Tư cách của đảng viên là thế nào? Đồng thời giúp đỡ đảng viên hằng ngày tự kiểm điểm mình”* (trang 105). Người tự hào vì Đảng ta qua đấu tranh cách mạng đã xây dựng và rèn luyện được một đội ngũ đảng viên vững vàng về mọi mặt. Hàng chục vạn đảng viên đã phát huy tinh thần đấu tranh anh dũng và truyền thống lao động cần cù, nêu những tấm gương sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng, làm rạng rỡ truyền thống đấu tranh quật cường của dân tộc ta và Đảng ta.

Trong công tác giáo dục đảng viên, Hồ Chủ tịch đặc biệt quan tâm đến vấn đề giữ gìn và nâng cao **phẩm chất đạo đức cách mạng**. Người dạy: *“Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần **đạo đức cách mạng**, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ trung thành của nhân dân”* (trang 176). Theo Hồ Chủ tịch, đạo đức cách mạng là nền tảng, là gốc của mọi tiến bộ của đảng viên. người nói: *“Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có **đạo đức cách mạng** làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”* (trang 69).

Đạo đức cách mạng đó thể hiện ở hành động, gương mẫu của đảng viên trong chiến đấu, trong lao động sản xuất, công tác, trong việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng. Đạo đức đó biểu hiện trước hết ở tinh thần hy sinh, *“đặt lợi ích của cách mạng của Đảng, của nhân dân lên trên hết”* (trang 173).

Nhiệm vụ cách mạng hiện nay đòi hỏi cán bộ, đảng viên ta phải tích cực học tập để không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt. Người chỉ thị: *“**Các cấp uỷ phải***

*quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục đảng viên”* (trang 153), tạo mọi điều kiện cho đảng viên học tập, rèn luyện. Bản thân đảng viên **“phải cố gắng học tập, coi việc học tập lý luận và chính trị là một nhiệm vụ quan trọng của mình”** (trang 153). Việc học tập của đảng viên phải toàn diện. Đảng viên **“phải chịu khó học tập lý luận Mác - Lê-nin, học tập đường lối, chính sách của Đảng; đồng thời phải học tập văn hoá, kỹ thuật và nghiệp vụ”, “học phải đi đôi với hành. Học để hành càng ngày càng tốt hơn”, “phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng”** (trang 149).

Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn nêu cao ý thức tổ chức, kỷ luật; ra sức bảo vệ Đảng, bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng và tích cực thực hiện đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Trong bất kỳ hoàn cảnh khó khăn nào, cán bộ, đảng viên cũng phải **“kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng”** (trang 74).

Người luôn luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải cố gắng làm đúng 10 nhiệm vụ của đảng viên. **“Hằng ngày, mỗi đảng viên phải tự kiểm điểm mình. Phải lấy 10 nhiệm vụ đảng viên mà tự kiểm điểm”** (trang 154).

Sự nghiệp cách mạng của Đảng đòi hỏi sự cố gắng vượt bậc của nhiều thế hệ đảng viên. Đảng phải không ngừng rèn luyện, giáo dục và lựa chọn đưa vào Đảng những người ưu tú và giác ngộ nhất trong quần chúng cách mạng.

Hồ Chủ tịch rất quan tâm đến công tác phát triển Đảng. Người dạy: **“Đảng phải phát triển tổ chức của mình một cách thận trọng, vững chắc và rộng rãi trong quần chúng, chủ yếu là trong quần chúng công nhân, để tăng cường thành phần vô sản trong Đảng”** (trang 98). Đảng **“cần phải chọn những đồng chí đoàn viên đã kinh qua thử thách và đã đủ điều kiện đưa họ vào Đảng”** (trang 122). Đồng thời, phải chú ý bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng những phụ nữ tiên tiến, nhằm phát huy vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp cách mạng và trong công tác xây dựng Đảng. Ở những vùng đồng bào dân tộc chưa có tổ chức đảng hoặc tổ chức đảng còn yếu, Đảng phải đặc biệt chú trọng phát triển Đảng.

Tăng cường đội ngũ của Đảng là công tác quan trọng nhằm xây dựng Đảng vững mạnh. Nhưng điều quan trọng hơn là mỗi người vào Đảng “*phải có cái chất của người đảng viên*” (trang 167). Mỗi người vào Đảng phải xác định được động cơ đúng đắn, “*phải nhận rõ, phải biết rõ Đảng ta phải làm gì, vào Đảng để làm gì*” (trang 166). Và Người khẳng định: vào Đảng là để “*phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng... Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: **mình vào Đảng để làm đày tớ cho nhân dân***” (trang 166-167). Nếu người nào thấy mình chưa đủ tinh thần và nghị lực để phục vụ tốt nhân dân và cách mạng, để hoàn thành nhiệm vụ của người đảng viên thì “*đừng vào hay là khoan hãy vào*” (trang 167).

“*Cái chất của người đảng viên*” cụ thể biểu hiện ở việc giữ đúng và thực hiện những tiêu chuẩn và nhiệm vụ của người đảng viên.

Đi đôi với việc bổ sung những người ưu tú và giác ngộ nhất trong quần chúng công nhân, nông dân và trí thức vào Đảng, để bảo đảm sự trong sạch của Đảng, để giữ gìn uy tín của Đảng trong quần chúng, “*Đảng phải luôn luôn tẩy bỏ những phần tử hủ hoá ra ngoài*” (trang 21). Đồng thời, kiên trì giáo dục những đảng viên có khuyết điểm, giúp họ tiến bộ theo kịp yêu cầu của cách mạng.

Trong sự nghiệp xây dựng Đảng ta, ***công tác cán bộ*** chiếm một vị trí rất quan trọng.

Khi nêu lên ***vai trò*** to lớn của đội ngũ cán bộ, Hồ Chủ tịch vạch rõ: “*Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi việc*”, “*công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém*” (trang 24).

Đảng cần ***lựa chọn*** những cán bộ có phẩm chất và năng lực và phải kết hợp chặt chẽ giữa hai mặt đó trong việc giáo dục, cân nhắc và sử dụng cán bộ. Đảng phải “*biết tuyền tài mà dùng người*”, “*dùng người đúng chỗ, đúng việc*” (trang 26). Có

như vậy mới phát huy được nhiệt tình và khả năng của cán bộ trong công tác cách mạng.

Được sự dìu dắt trực tiếp của Hồ Chủ tịch, biết bao cán bộ ưu tú của Đảng đã trưởng thành trong phong trào đấu tranh cách mạng sôi nổi. Người hết sức chăm lo dạy dỗ cán bộ. Người nói: *“Đảng phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”* (trang 24).

Đi đôi với việc vạch rõ nhiệm vụ của Đảng, đối với công tác đào tạo, huấn luyện cán bộ, Hồ Chủ tịch cũng nêu lên nhiệm vụ của cán bộ trong việc tự rèn luyện mình trở thành người chiến sỹ cách mạng vừa anh dũng trong chiến đấu, vừa tài giỏi trong lao động sản xuất, quản lý kinh tế và nghiên cứu khoa học.

Để cho việc học tập, rèn luyện và công tác có kết quả, *“cán bộ, đảng viên phải đoàn kết chặt chẽ, bảo đảm dân chủ và kỷ luật trong Đảng. Đảng viên cũ, mới, già, trẻ, gái, trai phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau tiến bộ”* (trang 159).

Cán bộ phải *“đi đúng đường lối quần chúng”* (trang 123), phải điều tra nghiên cứu chống mọi hiện tượng quan liêu, xa rời thực tế, xa rời quần chúng. Phải phổ biến đường lối, chính sách của Đảng cho nhân dân và lắng nghe ý kiến của nhân dân, phản ánh những tâm tư và nguyện vọng thiết thân và thầm kín nhất của nhân dân cho Đảng. Phải thiết thực chăm lo đến đời sống của nhân dân. Có làm được như thế, cán bộ mới có thể *“biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của quần chúng”* (trang 123), động viên quần chúng thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng.

Để lãnh đạo nhân dân, cán bộ phải là tấm gương sáng về mọi mặt, nhất là tư cách và đạo đức. Cán bộ phải vừa là người lãnh đạo nhân dân, vừa *“là người đầy tớ trung thành của nhân dân”* (trang 123), nguyện một lòng một dạ phục vụ nhân dân.

#### IV

Trong đấu tranh cách mạng cũng như trong công tác xây dựng Đảng, Hồ Chủ tịch dạy chúng ta phải *giữ vững mối liên hệ chặt chẽ giữa Đảng và quần*

**chúng.** Người khẳng định: “*Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân, đã lãnh đạo nhân dân phấn đấu dưới lá cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin*” (trang 108), “*giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi*” (5).

Về mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và quần chúng, Hồ Chủ tịch chỉ rõ: “*Lực lượng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động là rất to lớn, là vô cùng vô tận. Nhưng lực lượng ấy cần có Đảng lãnh đạo mới chắc chắn thắng lợi. Đồng thời, Đảng phải đi sát quần chúng, khéo tổ chức và lãnh đạo quần chúng thì cách mạng mới thành công*” (trang 77).

Đảng lãnh đạo quần chúng thông qua đường lối, chính sách của Đảng, qua việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các tổ chức đảng, qua các đoàn thể quần chúng và qua hành động thực tế của cán bộ và đảng viên. Bằng lời nói và việc làm, cán bộ, đảng viên “*làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, đoàn kết chặt chẽ chung quanh Đảng, tổ chức, tuyên truyền và động viên quần chúng hăng hái thực hiện chính sách và nghị quyết của Đảng*” (trang 77).

Quần chúng rất thông minh và có đầu óc nhận xét vừa tinh tế vừa thiết thực. Họ “*chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức*” (trang 39), vì thế cán bộ, đảng viên muốn cho dân tin, yêu, muốn lãnh đạo được nhân dân, thì “*phải làm mực thước cho người ta bắt chước*” (trang 39). Mặt khác, cán bộ, đảng viên phải thường xuyên học hỏi nhân dân, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo.

Đảng thông qua cán bộ, đảng viên và thông qua các đoàn thể, quần chúng như công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp phụ nữ, vv... để đưa chủ trương, chính sách của Đảng vào quần chúng và tuyên truyền, giáo dục, nhằm nâng cao trình độ giác ngộ của quần chúng. Đảng giáo dục quần chúng bằng nhiều hình thức và phương pháp phong phú, nhiều màu nhiều vẻ, phù hợp với sự tiếp thụ của các tầng lớp nhân dân khác nhau. Tuyên truyền, giáo dục quần chúng là một

công việc đòi hỏi phải bền bỉ, tỉ mỉ và công phu. Phải chống lại lối làm việc đại khái, rập khuôn trong khi thực hiện công tác quần chúng của Đảng.

Hồ Chủ tịch hết sức quan tâm đến việc mở rộng dân chủ đối với quần chúng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng. Người nhấn mạnh: *“Phải thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, lắng nghe ý kiến của quần chúng thì mới được dân tin, dân phục, dân yêu. Như vậy, công việc khó mấy cũng làm được”* (trang 158); đồng thời, phải tạo điều kiện *“làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”* (trang 168) thì quyền dân chủ đó mới có tác dụng thật sự.

Để củng cố mối liên hệ chặt chẽ và vững chắc giữa Đảng và quần chúng, Đảng phải *thường xuyên chăm lo đến đời sống của quần chúng*. *“Nếu dân đói là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”* (6).

Đảng ta vừa làm những công việc to lớn như đánh Mỹ, cứu nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội, tăng cường tình đoàn kết quốc tế,... vừa chăm lo đến *“những việc nhỏ như tương cà mắm muối cần thiết cho đời sống hằng ngày của nhân dân”* (trang 104). Trong lòng nhân dân ta, hình ảnh của Đảng vừa vĩ đại, vừa thân thiết. Trong Di chúc, Hồ Chủ tịch cũng nhắc lại nhiệm vụ quan trọng của Đảng là *“phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”* (trang 177).

Mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng còn thể hiện ở *sự tham gia tích cực của nhân dân vào công tác xây dựng Đảng*.

Trước đây, nhân dân đã góp phần to lớn trong việc bảo vệ và xây dựng Đảng ta. Ngày nay, Đảng ta đang gánh vác những nhiệm vụ khó khăn, phức tạp chưa từng thấy. Nhưng Hồ Chủ tịch và Đảng ta tin tưởng ở thắng lợi to lớn của cách mạng, bởi vì qua thực tiễn đấu tranh, Đảng ta đã thấy rằng: *“Việc gì có quần chúng tham gia bàn bạc khó mấy cũng trở nên dễ dàng và làm được tốt”* (trang 160).



Từ lâu, Hồ Chủ tịch đã dạy: *“Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó có đúng hay không”* (trang 20). Điều đó cũng có ý nghĩa là phải tập trung được trí tuệ của quần chúng vào việc xây dựng đường lối, chính sách, thông qua quần chúng để kiểm tra sự chính xác của những đường lối, chính sách đó. Để làm cho tổ chức đảng ngày càng vững mạnh, Đảng *“phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên”* (trang 173), động viên quần chúng giới thiệu những người tích cực để chi bộ bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng, hoặc giới thiệu những cán bộ, đảng viên ưu tú để đại hội đảng bộ bầu vào cơ quan lãnh đạo của Đảng. Được nhân dân góp ý kiến, kiểm tra, các chi bộ sẽ phát triển mạnh, thật sự trở thành hạt nhân của phong trào cách mạng ở cơ sở.

Trong quá trình hoạt động, Đảng ta luôn gắn bó với nhân dân, được nhân dân hết lòng ủng hộ. Nhờ vậy, Đảng ta phát triển mạnh mẽ và đã lãnh đạo nhân dân ta giành phần thắng lợi to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hồ Chủ tịch là một tấm gương cao cả và sáng ngời về tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân. Người nói: *“Suốt đời tôi chỉ có một mục đích là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân... Bất kỳ bao giờ, bất kỳ ở đâu, tôi cũng chỉ đeo đuổi một mục đích là làm cho ích quốc lợi dân”*<sup>(7)</sup>, *“một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”*<sup>(8)</sup>.

Học tập Hồ Chủ tịch vĩ đại, mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta phải ra sức rèn luyện mình trở thành *“người lãnh đạo”*, *“người đầy tớ trung thành của nhân dân”* (trang 176).

\*

Trong hơn 40 năm qua đấu tranh cách mạng, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta giành nhiều thắng lợi vẻ vang. Đảng ta luôn luôn là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt-nam.

---

<sup>(7) (8)</sup> Hồ Chí Minh: Tuyển tập, Sự thật, 1960, trang 238, 244.

Hiện nay, vai trò lãnh đạo của Đảng càng trở nên quan trọng, càng có tính chất quyết định thắng lợi trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa sinh hoạt. Bởi vậy, Đảng phải tăng cường công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng vững mạnh hơn nữa về mọi mặt. Được Hồ Chủ tịch sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện, trong những năm qua, Đảng ta đã đạt được nhiều thắng lợi vẻ vang trong công tác xây dựng Đảng.

Dưới sự lãnh đạo tài tình của Trung ương Đảng, Đảng ta tiếp tục học tập và vận dụng học thuyết của Mác-Lênin về xây dựng Đảng, những quan điểm của Hồ Chủ tịch về xây dựng Đảng vào tình hình mới, xây dựng Đảng ta thành một đội ngũ vững mạnh, tràn đầy sức chiến đấu và năng lực công tác, xứng đáng là đội tiên phong sáng suốt và anh dũng của giai cấp công nhân và dân tộc Việt-nam, trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.